

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 104/2024/HS-PT

Ngày: 29-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Mạnh Hùng

Ông Nguyễn Công Hoàn

- **Thư ký phiên tòa:** Ông H Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 73/2024/TLPT-HS ngày 02/5/2024 đối với bị cáo Đoàn Xuân H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2024/HS-ST ngày 22/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

*** Bị cáo kháng cáo:**

Họ và tên: **Đoàn Xuân H** (tên gọi khác: H Mê Linh), sinh năm: 1986; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số 3D/27 ML, Phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Đoàn Trọng H và bà: Nguyễn Thị C; sống như vợ, chồng với Trần Ngọc D, sinh năm: 1998; có 01 con sinh năm: 2021.

Tiền án: Tại Bản án số 04/2021/HSST ngày 07/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Đoàn Xuân H 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; đã chấp hành xong bản án 29/7/2022.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 175/2009/HSST ngày 23/12/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Đoàn Xuân H 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”; đã chấp hành xong bản án vào ngày 16/4/2010.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 29/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Xuân H là đối tượng sử dụng ma túy từ năm 2019, quá trình sử dụng ma túy H biết một người tên “Lý Rain” (không rõ nhân thân, lai lịch) bán ma túy. Vào khoảng 17 giờ 55 phút ngày 29/8/2023, H liên hệ với Lý Rain hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá để sử dụng thì Lý Rain đồng ý và hẹn H đến khu vực cầu Cẩm Đô, Phường 1, thành phố Đà Lạt để lấy ma túy. Khoảng 18 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc biển số 49L1- 150.50 đến khu vực cầu Cẩm Đô, theo chỉ dẫn của Lý Rain, lấy dưới ống nước có 01 gói nylon bên trong chứa nhiều gói ma túy đá lẻ không rõ số lượng. H cất tất cả ma túy vào túi áo khoác màu đen bên trái H đang mặc thì lúc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt phát hiện bắt quả tang và thu giữ phong toàn bộ số ma túy trên (BL: 36 - 42, 104 - 119).

** Tang vật vụ án:*

- 03 (ba) gói nylon màu trắng trong hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng;
- 04 (bốn) gói nylon màu trắng trong hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng;
- 01 (một) gói nylon hở một đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng;
- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu bạc hồng;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.
- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc biển số 49L1-150.50 đã qua sử dụng (BL: 37 - 40).

* Người liên quan: Anh Phạm Văn Lợi, sinh năm: 1983, nơi thường trú: 16B Nguyễn Lương Bằng, Phường 2, thành phố Đà Lạt là người cho Đoàn Xuân H mượn xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc biển số 49L1-150.50. Quá trình điều tra xác định, H hỏi mượn anh Lợi xe mô tô trên để đi công việc thì anh Lợi đồng ý, anh Lợi không biết việc H sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy sử dụng. Ngày 26/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt tiến hành xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô trên cho anh Lợi, anh Lợi không có yêu cầu gì thêm (BL: 60 - 79).

* Tại bản kết luận giám định số 1030/KL-KTHS ngày 05/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- Túi 01: Mẫu tinh thể (M1) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0763g (*không thấy không bảy sáu ba gam*) loại Methamphetamine.

- Túi 02: Mẫu tinh thể (M2) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0529g (*không thấy không năm hai chín gam*) loại Methamphetamine.

Túi 03: Mẫu tinh thể (M3) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0789g (*không thấy không bảy tám chín gam*) loại Methamphetamine.

Túi 04: Mẫu tinh thể (M4) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3001g (*không thấy ba không không một gam*) loại Methamphetamine.

Túi 05: Mẫu tinh thể (M5) đựng trong bốn gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3804g (*không thấy ba tám không bốn gam*) loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ (BL: 50, 51, 60).

Tại Cáo trạng số 95/CT-VKSĐL-LĐ ngày 06/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Đoàn Xuân H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là BLHS 2015).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2024/HSST ngày 22/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt đã xử;

Tuyên bố bị cáo Đoàn Xuân H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 BLHS 2015;

Xử phạt bị cáo Đoàn Xuân H 03 (*ba*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam 29/8/2023.

Ngoài ra, bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/3/2024, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã tuyên xử đối với bị cáo; đồng thời

trình bày vào ngày 02/10/2023 Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy có trả lời kết quả xác minh, nội dung bị cáo có cung cấp thông tin về đối tượng liên quan đến ma túy và giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (*sau đây viết là HĐXX*) nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của bị cáo đến Tòa án trong hạn luật định nên thời hạn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[2] Vào khoảng 18 giờ ngày 29/8/2023, bị cáo Đoàn Xuân H cất giấu 08 gói ma túy vào túi áo khoác màu đen bên trái H đang mặc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt phát hiện, bắt quả tang. Nguyễn Xuân H Khai nhận số ma túy bị phát hiện thu giữ là của H mua về mục đích cất giữ để sử dụng dần.

Tại bản kết luận giám định số 1030/KL-KTHS ngày 05/9/2023, Phòng PC09 - Công an tỉnh Lâm Đồng xác định số ma túy do H cất giữ có khối lượng là 0,8886g (*không phải tám tám tám sáu gam*), loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt đã xét xử. Tội phạm và hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo được bản án sơ thẩm phân tích, đánh giá và tuyên bố bị cáo Đoàn Xuân H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo; HĐXX thấy rằng khi quyết định hình phạt bản án sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015, xử phạt bị cáo 03 năm tù là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và trình bày có tham gia khai báo đối tượng mua bán ma túy cho Cơ quan điều tra triệt phá vụ án, qua kiểm tra các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, HĐXX áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 BLHS 2015. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, mức án bản án sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật trong đấu tranh phòng chống tội

phạm nhất là tội phạm về ma túy hiện nay, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là có căn cứ.

Từ những nhận định trên, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Xuân H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2024/HSST ngày 22/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Xuân H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đoàn Xuân H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam 29/8/2023.

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đoàn Xuân H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND thành phố Đà Lạt (10);
- VKSND thành phố Đà Lạt (01);
- Cơ quan CSĐT CA thành phố Đà Lạt (01);
- Cơ quan THAHS thành phố Đà Lạt (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (01); Nhà tạm giữ (02);
- Hồ sơ THAHS (07);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hữu Hồng

